

Bản án số: 23/2023/DS - ST

Ngày: 31-5-2023

V/v tranh chấp đòi tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THUẬN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Danh Thi

2. Ông Đào Hoàng Khương

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Chúc Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Tuyết Trang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 32/2023/TLST- DS ngày 17 tháng 3 năm 2023 về việc “*Tranh chấp đòi tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2023/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Phạm Thị N, sinh năm 1963; địa chỉ: ấp B, xã V, huyện V, tỉnh K; *có mặt.*

- *Bị đơn:* Chị Phạm Thị Yến L, sinh năm 2000; địa chỉ: ấp T, xã T, huyện V, tỉnh K; *vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn bà Phạm Thị Nghiệp trình bày: Trước đây chị L và con trai bà là Hồ Văn B ly hôn thì có tranh chấp về tài sản chung, trong đó chị L xác nhận còn nợ bà 5 chỉ vàng 24k. Khi tòa án hỏi bà N có yêu cầu gì không thì bà không yêu cầu gì vì chị L có hứa đến ngày 29/11/2022 sẽ trả bà 5 chỉ vàng 24k, bà đồng ý. Sau khi ly hôn, từ ngày 29/11/2022 đến nay chị L vẫn hứa hẹn nhiều lần mà vẫn không trả vàng. Nay bà N yêu cầu buộc chị Phạm Thị Yến L trả 5 chỉ vàng 24, loại 98%, ước tính giá trị hiện tại khoảng 27.500.000 đồng, ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Bị đơn chị Phạm Thị Yến L vắng mặt tại các phiên hoà giải, xét xử tại toà án nên không có lời trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, các đương sự đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu đòi tài sản của bà N. Căn cứ tại Biên nhận ngày 01/4/2022 chị L đã thừa nhận nợ, vì vậy căn cứ Điều 166 Bộ luật dân sự thì bà Ng khởi kiện là có cơ sở chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn chị Phạm Thị Yến L đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do chính đáng. Vì vậy, căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt chị L.

[2] Về nội dung vụ án:

Nguyên đơn bà Phạm Thị N yêu cầu chị Phạm Thị Yến L trả 5 chỉ vàng 24k, loại 98%.

Tại Biên nhận đề ngày 01/4/2022, Chị L thừa nhận có nợ mẹ chồng là bà N 5 chỉ vàng 24K và hẹn đến ngày 29/11/2022 âm lịch sẽ trả, nhưng đến nay chưa trả. Vì vậy, nay bà N yêu cầu trả vàng là phù hợp và có căn cứ theo quy định tại Điều 166 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị đơn chị Phạm Thị Yến L phải chịu án phí đối với nghĩa vụ buộc phải thi hành là: $27.500.000 \text{ đồng} \times 5\% = 1.375.000 \text{ đồng}$.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 92, Điều 147, Điều 227, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 166 của Bộ luật Dân sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị N về việc “Tranh chấp đòi tài sản” với chị Phạm Thị Yến L.

Buộc chị Phạm Thị Yến L có nghĩa vụ trả cho bà Phạm Thị N 5 chỉ vàng 24k, loại 98%.

2- Về án phí DSST: Chị Phạm Thị Yến L phải chịu là 1.375.000 đồng

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3- Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Vĩnh Thuận;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thuận;
- UBND xã Tân Thuận;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kiều Diễm